

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2023/HSST
Ngày 14/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lù Văn Lả
2. Ông Cà Văn Danh

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Đại diện VKSND huyện Đ tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/02/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2023/HSST ngày 13/01/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-HS ngày 02/02/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Gia L. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam

Sinh năm 1966. Tại tỉnh N.

Nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Đội C17, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/10

Con ông: Nguyễn Gia L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T sinh năm 1942. Gia đình bị cáo có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Hà Thị P, sinh năm 1973. Bị cáo có 2 con. Con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 08/10/2019 đã bị TAND Thành phố Đ xử 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma. Ngày 14/5/2020 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống. Hiện bản án này đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/12/2022, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/12/2022, Nguyễn Gia L đi bộ từ nhà tại đội C17, xã T, huyện Điện Biên đến khu vực bản X xã T, huyện Đ, với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến bản X, L gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi không quen biết 01 gói heroine với giá 50.000đ. Sau khi mua

được ma túy L cầm gói heroine trên tay phải và đi bộ về nhà. Hồi 17 giờ 50 phút cùng ngày khi L đang đi bộ trên đường thuộc khu vực bản X thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 03/12/2022 đã xác định: Số cục bột màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Gia L có khối lượng là 0,12 gam, gửi giám định toàn bộ.

Tại bản kết luận giám định số 1552/KL- KTHS ngày 09/12/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Gia L gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,05 gam.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSĐB ngày 12/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Gia L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS; năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia L từ 14 tháng đến 17 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136/ BLTTHS năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo cũng hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Gia L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 03/12/2022, tại khu vực bản X, xã T, huyện Đ, Nguyễn Gia L đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,12 gam heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy có được do mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ với giá 50.000đ. Bị cáo đem về chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 0,12 gam kết luận giám định là chất ma túy loại Heroine.

Với hành vi tàng trữ 0,12 gam heroine của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Ngày 08/10/2019 đã bị TAND Thành phố Đ xử 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/5/2020 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống. Hiện bản án này đã được xóa án tích. Mặc dù đã xóa án tích nhưng điều này cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật liên tiếp phạm tội, bị cáo mắc nghiện ma túy lại không có ý thức rèn luyện bản thân, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo tiếp tục cải sửa lỗi lầm của mình và có thời gian cai nghiện ma túy.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Gia L và mẹ Nguyễn Thị T là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến hạng nhất, nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51/ BLHS đối với bị cáo.

[5]. Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Còn người đàn ông dân tộc Thái bị cáo đã gặp tại khu vực bản X, xã T, huyện Đ theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[6]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[7]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine được hoàn lại sau giám định.

[8]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/ BLTTHS năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS năm 2015. Điều 331, 333/ BLTTHS

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Gia L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia L 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (03/12/2022).

3. Vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 0,05 gam Heroine được hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 12/01/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Gia L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/02/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Tỉnh Đ;
- VKS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA H Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ
- Bị cáo; Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

